

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 39/2025/TLST-DS ngày 14/11/2024 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị Xuân D, sinh năm 1971; CCCD: 064171000995; Địa chỉ: Tổ 3, phường N, thị xã A (cũ) nay là Phường A, tỉnh Gia Lai.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1965; CCCD: 064065002527; Địa chỉ: Tổ 2, phường P, thị xã A (cũ), nay là phường A, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về khoản tiền vay: Ông T thừa nhận còn nợ và đồng ý trả nguyên đơn bà Nguyễn Thị Xuân D số tiền là 100.000.000đ.

- Về phương thức trả nợ như sau: Ông T có trách nhiệm thanh toán cho bà Nguyễn Thị Xuân D số tiền là 100.000.000đ, chia làm 02 đợt:

Đợt 1 từ ngày 16/7/2025 đến cuối tháng 11/2025 ông Nguyễn Văn T phải thanh toán cho bà Nguyễn Thị Xuân D số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng);

Đợt 2: Đến cuối tháng 02/2026 ông Nguyễn Văn T phải thanh toán cho bà Nguyễn Thị Xuân D số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng) còn lại.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về án phí: Bị đơn ông Nguyễn Văn T tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm theo mức hòa giải thành 2.500.000đ (*hai triệu năm trăm nghìn đồng*). Ông T chưa nộp án phí.

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Xuân D không phải chịu án phí, trả lại cho nguyên đơn bà D tiền tạm tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.500.000đ (*hai triệu năm trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 08 ngày 30/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự A (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 13, Gia Lai).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND khu vực 13 – Gia Lai;
- Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Long Sơn